TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ PHÚ THỌ** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 90/2017/QĐST-HNGĐ	*Thị xã Phú Thọ, ngày 22 tháng 9 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 70/2017/TLST/HNGĐ ngày 29 tháng 5 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Hồng H, sinh năm 1976;

Bị đơn: Anh Vũ Hồng T, sinh năm 1971;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1932; Các đương sự đều có hộ khẩu thường trú tại: Tổ M, phố T, phường A, thị xã P, tỉnh Phú Thọ;

Anh T và bà H hiện nay ở tại: Tổ dân phố M, xã C, Quận B, Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 9 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 9 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Hồng H và anh Vũ Hồng T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Hồng H và anhVũ Hồng T thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị Hồng H trực tiếp nuôi dưỡng con chung là

Vũ Hồng Đ, sinh ngày 01/3/2002. Anh T có nghĩa vụ đóng góp cấp dưỡng nuôi cháu Đ là 1.000.000đ/ 1 tháng (một triệu đồng trên một tháng), kể từ tháng 9 năm 2017 trở đi cho đến khi cháu Đ trưởng thành, có khả năng lao động tự túc được. Phương thức cấp dưỡng hàng tháng. Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Chị H, anh T và bà H thỏa thuận: Chị H sở hữu: 01 ti vi SAMSUNG, 01 điều hòa MITSUBIRSI, 01 ngôi nhà xây 02 tầng có tổng diện tích là 150 m2 và quyền sử dụng diện tích đất thổ cư 95,7 m2 thuộc số thửa 32, tờ bản đồ số 19 đứng tên anh Vũ Hồng T và chị Nguyễn Thị Hồng H ở phố T, phường A, thị xã P. Chị H có nghĩa vụ thanh toán chênh lệch tài sản cho anh T 400.000.000 đồng (Bốn trăm triệu đồng) vào ngày 15/9/2017. Anh T đã nhận đủ 400.000.000 đồng (Bốn trăm triệu đồng) do chị H thanh toán vào ngày 15/9/2017.

Về nợ chung, công sức: Không có.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hồng H tự nguyện nộp cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm và nộp thay anh T 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con.

Xác nhận chị H đã nộp số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0001998 và 5.000.000đ (Năm triệu đồng) theo biên lai số **-0001999** ngày **29/5/2017** của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phú Thọ. Chị H còn được trả lại số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm là 5.000.000đ (Năm triệu đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND thị xã Phú Thọ;
- THADS thị xã Phú Thọ;
- UBND **phường A**;
- Lưu Hồ sơ vụ án, VP, KT.

THẨM PHÁN

Trần Đình Chi